TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày 02-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lăng Đ Quang

Ông Nguyễn Hồng Diện

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Dạ Lan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Kim Ngọc huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án hình sự số 01/2022/TB-TA, ngày 24 tháng 5 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992 tại huyện Q, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị P sinh năm 1966; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

2. Lý Văn G, sinh năm 1972 tại huyện Q, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 01/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Y và bà Ma Thị T (đều đã chết); Vợ, con: Vợ thứ nhất là Ma Thị V, sinh năm 1970 (đã ly hôn); vợ thứ hai là Ma Thị C sinh năm 1978; con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 01/01/2022 Công an xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang phát hiện và bắt quả tang Lý Văn G, sinh năm 1972, nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Giang có mang theo người 05 gói giấy nhiều hoa văn, nhiều màu sắc, bên trong gói giấy có chứa chất bột màu trắng đục, nghi là ma túy, loại Heroin, Lý Văn G sử dụng vỏ túi nilon bơm kim tiêm để gói 05 gói giấy nhiều hoa văn, nhiều màu sắc. Quá trình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang Lý Văn G khai nhận 05 gói giấy nhiều hoa văn, nhiều màu sắc có nguồn gốc là mua của Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992, nơi cư trú: thôn M, xã N, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Đồng thời cùng ngày, vào hồi 14 giờ 00 phút Tổ công tác Công an huyện Bắc Quang phối hợp với Công an xã Liên Hiệp, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992, nơi cư trú: thôn M, xã N, huyện Q, tỉnh Hà Gng có mang theo người 01 lọ nhựa màu trắng, trên nắp lọ nhựa có ghi chữ nước ngoài, bên trong lọ nhựa có 02 gói giấy có nhiều hoa văn, nhiều màu sắc và 02 gói nilon màu xanh bên trong có 04 gói giấy có nhiều hoa văn, nhiều màu sắc, bên trong tất cả các gói giấy này đều có chất bột màu trắng đục, nghi là ma túy, loại Heroin. Công an xã Kim Ngọc, Công an huyện Bắc Quang đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lý Văn G, Nguyễn Văn Đ, tiến hành niêm phong toàn bộ vật chứng, thu giữ một số tài sản liên quan về Công an huyện Bắc Quang để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ, Lý Văn G khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 01/01/2022, Lý Văn G sử dụng điện thoại di động loại bàn phím màu đỏ, nhãn hiệu Xphone gọi điện từ số điện thoại 0399.636.817 đến số điện thoại 0355.501.576 của Nguyễn Văn Đ hỏi Đ mua ma túy, loại ma túy Heroine. Đ đồng ý và hẹn G khoảng 8 giờ cùng ngày gặp nhau tại khu vực cầu treo thôn Đ, xã N, huyện Q để mua bán ma túy. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave RSX BKS 23D1- 440.14 (*xe mô tô của bà Nguyễn Thị P, khi sử dụng xe mô tô Đ không nói cho bà P biết Đ sử dụng xe để đi bán ma túy cho G*) đi từ nhà của Đ tại thôn M, xã N đến khu vực cầu treo thuộc thôn Đ, xã N. Một lúc sau, G một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave BKS 23D1-261.98 đến gặp Đ (*xe mô tô G mượn của bà Mai Thị C, khi mượn không nói cho bà C biết mượn xe để đi mua ma túy*). Khi gặp Đ, G đưa cho Đ số tiền 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*) gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*), 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*), 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*). Đ cầm tiền và đưa cho G 05 (*năm*) gói giấy có nhiều hoa văn, nhiều màu sắc bên trong chứa chất bột màu trắng, G cầm lấy để vào mũ vải màu đen (*dạng mũ nồi*) đội lên đầu và điều khiển xe mô tô đi về nhà. Trên đường về Lý Văn G đi đến khu vực dốc 105 thôn Tân Điền, xã Kim Ngọc thì bị Công an xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang bắt quả tang, thu giữ 05 (*năm*) gói giấy có nhiều hoa văn, nhiều màu sắc bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroin, 01 (*một*) điện thoại di động loại bàn phím có ghi chữ Xphone màu đỏ, cũ đã qua sử dụng, 01 (*một*) mũ vải màu đen (*dạng mũ nồi*), 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave BKS 23D1 -261.98 màu đen, cũ đã qua sử dụng và số tiền 1.581.000 đồng (*một triệu năm trăm tám mươi mốt nghìn đồng)*.

Còn đối với Nguyễn Văn Đ, đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave RSX BKS 23D1- 440.14 đi một mình từ nhà tại thôn M, xã N đến xã H, huyện Q, Đ mang theo 06 (*sáu*) gói giấy có nhiều hoa văn, nhiều màu sắc bên trong chứa chất bột màu trắng, mục đích để bán ma túy. Khi đi đến thôn Đi, xã Liên Hiệp, huyện Bắc Quang, Nguyễn Văn Đ bị công an huyện Bắc Quang bắt quả tang, thu giữ trên người Đ 06 *(sáu*) gói giấy có nhiều hoa văn, nhiều màu sắc bên trong có chất bột màu trắng nghi là ma túy, loại ma túy Heroine, 01 (*một*) điện thoại di động loại bàn phím ghi chữ Nokia màu đen, cũ đã qua sử dụng, 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave RSX BKS 23D1 - 440.14 màu đen, cũ đã qua sử dụng, 01 (*một*) lọ nước cất NOVOCAIN 3% và số tiền 3.170.000 đồng (*ba triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).* Đến 15 giờ 00 giờ cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Đ. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 01/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Gng tiến hành mở niêm phong, cân tịnh vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của Lý Văn G, Nguyễn Văn Đ có tổng khối lượng như sau:

- Các chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang trên người Lý Văn G, ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, có tổng khối lượng là: 0,243 gam (*không phẩy hai trăm bốn mươi ba gam*).

- Các chất bột màu trắng khi bắt quả tang thu giữ trên người Nguyễn Văn Đ, ký hiệu A6, A7, A8, A9, A10, A11, có tổng khối lượng là: 0,246 gam (*không phẩy hai trăm bốn mươi sáu gam*).

Ngày 02/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu đối với Nguyễn Văn Đ và Lý Văn G, kết luận tại thời điểm tiến hành xét nghiệm Nguyễn Văn Đ và Lý Văn G có sử dụng ma túy, loại ma túy Heroine.

Ngày 04/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 03, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Gng tiến hành giám định đối với các chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang trên người Nguyễn Văn Đ và Lý Văn G có phải là chất ma túy không, loại ma túy gì. Tại bản kết luận giám định số 34/KL - PC09 ngày 07/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Gng kết luận:

- Các mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5 là ma túy, loại ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,243 gam (*không phẩy hai trăm bốn mươi ba gam*).

- Các mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A6, A7, A8, A9, A10, A11 là ma túy, loại ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,246 gam (*không phẩy hai trăm bốn mươi sáu gam*).

Heroine nằm trong danh mục I, mục IA, số thứ tự 9, Nghị định 73/2018/NĐ - CP, ngày 15/05/2018 của Chính phủ.

Ngày 17/01/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang ban hành quyết định trưng cầu giám định số 09, trưng cầu Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Hà Giang giám định đối với 29 (*hai mươi chín*) tờ tiền Việt Nam đồng gồm các mệnh giá khác nhau, có giá trị 4.751.000 đồng (*bốn triệu bảy trăm năm mươi mốt nghìn đồng*). Tại bản kết luận giám định số 56/KL - PC09 ngày 21/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: "29 (*hai mươi chín*) tờ tiền Việt Nam đồng gửi giám định có tổng giá trị 4.751.000 đồng (*bốn triệu bảy trăm năm mươi mốt nghìn đồng)* đều là tiền thật.

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 15/CT-VKSBQ ngày 23/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Nguyễn Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và truy tố Lý Văn G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lý Văn G đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và Lý Văn G về tội" Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Về điều luật và hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù, Lý Văn G từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 01/01/2022). Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự:

- Đề nghị xử tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lời bất chính (do bán ma túy mà có) của bị cáo Nguyễn Văn Đ là 800.000đ *(Tám trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam*; 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím ghi chữ Nokia màu đen, điện thoại cũ, đã qua sử dụng (điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn Đ) và 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím có ghi chữ Xphone màu đỏ, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng (điện thoại thu giữ của Lý Văn G)

- Đề nghị xử tịch thu tiêu hủy những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị và không sử dụng được gồm: 01 (một) Phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5", mặt sau phong bì có hai hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Gng và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham G niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A6, A7, A8, A9, A10; A11", mặt sau phong bì có hai hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Gng và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham G niêm phong; 01 (một) mũ vải màu đen loại mũ nồi (mũ thu giữ

của Lý Văn G); 01 (một) lọ nước cất NOVOCAIN 3%; 01 (một) phong bì màu trắng, một mặt phong bì có ghi chữ "Vỏ túi phong bì niêm phong cũ của Nguyễn Văn Đ", một mặt có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham G niêm phong và 05 (năm) dấu tròn đỏ của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Gng; 01 (một) phong bì màu trắng có viền màu xanh, đỏ, trắng, một mặt phong bì có ghi chữ "Vỏ túi phong bì niêm phong cũ của Lý Văn G", một mặt có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham G niêm phong và 02 (hai) dấu tròn đỏ của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Gng.

+ Đề nghị trả lại cho các bị cáo những vật chứng là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: Số tiền thu giữ còn lại của Nguyễn Văn Đ là 2.370.000đ *(Hai triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam;* Số tiền thu giữ của Lý Văn G là 1.581.000 đồng (*một triệu năm trăm tám mươi mốt nghìn đồng) tiền Việt Nam*.

Phần tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo nhất trí với điều luật áp dụng, tội danh và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng: Các Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bắc Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên toà Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo thống nhất, phù hợp phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 01/01/2022; Biên bản khám xét ngày 01/01/2022; Biên bản làm việc kiểm tra điện thoại di động; Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu vật chứng gửi giám định và niêm phong; Quyết định trưng cầu giám định ngày 04/01/2022 và Kết luận giám định số: 34/KL - PC09 ngày 07/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang; Quyết định trưng cầu giám định ngày 17/01/2022 và Kết luận giám định số: 56/KL - PC09 ngày 21/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, bản kê mệnh giá tiền và số seri; Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh

xác định hiện trường cùng tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 01/01/2022, Nguyễn Văn Đ có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tổng khối lượng ma túy là 0,489 gam (*Không phẩy bốn trăm tám mươi chín gam*), loại ma túy Heroine. Trong đó, Nguyễn Văn Đ đã thực hiện mua bán trái phép chất ma túy cho Lý Văn G tại cầu treo thuộc thôn Tân Điền, xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang, tổng khối lượng 0,243 gam (*không phẩy hai trăm bốn mươi ba gam*), loại ma túy Heoine, với số tiền 800.000 đồng (*tám trăm nghìn đồng*), ngoài ra còn thu giữ trên người Nguyễn Văn Đ 0,246 gam (*không phẩy hai trăm bốn mươi sáu gam*) ma túy, loại heroin. Lý Văn G, sinh năm 1972 trú tại thôn T, xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Giang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, với tổng khối lượng 0,243 gam (*không phẩy hai trăm bốn mươi ba gam*) ma túy, loại ma túy Heoine tại thôn Tân Điền, xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Vì vậy, Cáo trạng mà Viện kiểm nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Gng đã truy tố Nguyễn Văn Đ về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và Lý Văn G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của Nguyễn Văn Đ và hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của Lý Văn G đều thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của Nguyễn Văn Đ quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm," Tàng trữ trái phép chất ma túy" của Lý Văn G quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước trong việc quản lý và sử dụng các chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Chất ma tuý nói chung và Heroine nói riêng là chất gây nghiện nghiêm trọng, không những hủy hoại sức khoẻ của người mắc nghiện, tha hóa đạo Đ của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời Gn để các bị cáo lấy đó làm bài học và để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của người phạm tội: Trong vụ án này các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên cũng được xem xét giảm nhẹ khi áp dụng mức hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 các Điều 249; Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, tuy nhiên trong vụ án

này xét thấy các bị cáo đều là người lao động tự do, thuộc đối tượng nghiện hút, thu nhập không ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy Heroine: Quá trình điều tra Nguyễn Văn Đ khai nhận Đ là người nghiện ma túy. Ngày 31/12/2021, Đ mua ma túy với số tiền 1.000.000đ (*một triệu đồng*) loại ma túy Heroine của một người đàn ông không quen biết, không biết tên tuổi, tại khu vực nghĩa trang thôn Minh Tường, xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Sau khi mua được ma túy, Đ dùng giấy có nhiều hoa văn, nhiều màu sắc, chia số ma túy thành 12 gói. Đ sử dụng hết 01 gói, 05 (*năm*) gói Đ bán cho Lý Văn G vào sáng ngày 01/01/2022. Còn lại 06 *(sáu*) gói, Đ mang theo trong người mục đích để bán cho người khác, quá trình điều tra, cơ quan điều tra không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho Đ như bị cáo đã khai, nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

[7] Đối với 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave BKS 23D1 - 261.98 màu đen, cũ đã qua sử dụng, chủ sở hữu là Mai Thị C, sinh năm 1990 trú tại thôn T, xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Giang và 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave RSX BKS 23D1-440.14 màu đen, cũ đã qua sử dụng, chủ sở hữu là Nguyễn Thị P, sinh năm 1966 trú tại thôn M, xã N, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Quá trình điều tra đã xác định Mai Thị C và Nguyễn Thị P không biết các bị cáo sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 27/01/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 04, trả lại 02 xe mô tô trên cho chủ sở hữu. Xét thấy việc trả lại tài sản cho các chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Trên cơ sở những vật chứng cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Quang đã thu giữ trong vụ án và quá trình thẩm vấn tranh tụng tại phiên tòa. Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, xử lý như sau:

[9] Đối với vật chứng là tiền mặt đã thu giữ tổng số tiền 4.751.000 đồng (*bốn triệu bảy trăm năm mươi mốt nghìn đồng),* trong đó có số tiền 800.000 đồng *(tám trăm nghìn đồng)* là số tiền bị cáo Đ bán ma túy cho bị cáo G có được, xét thấy đây là số tiền bị cáo Đ thu lời bất chính do bán ma túy mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước trong tổng số tiền đã thu giữ nêu trên, số tiền còn lại là 2.370.000đ *(Hai triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng)* và số tiền thu giữ của Lý văn G là 1.581.000 đồng (*một triệu năm trăm tám mươi mốt nghìn đồng),* Hội đồng xét xử xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

[10] Đối với vật chứng thu giữ sau khi giám định: 01 (một) Phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5", mặt sau phong bì có hai hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Gng và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham G niêm phong; 01 (một) Phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A6, A7, A8, A9, A10; A11", mặt sau phong bì có hai hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham G niêm phong; 01 (một) mũ vải màu đen loại mũ nồi

(mũ thu giữ của Lý Văn G); 01 (một) lọ nước cất NOVOCAIN 3%; 01 (một) Phong bì màu trắng, một mặt phong bì có ghi chữ "Vỏ túi phong bì niêm phong cũ của Nguyễn Văn Đ", một mặt có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham G niêm phong và 05 (năm) dấu tròn đỏ của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang; 01 (một) Phong bì màu trắng có viền màu xanh đỏ trắng, một mặt phong bì có ghi chữ "Vỏ túi phong bì niêm phong cũ của Lý Văn G", một mặt có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham G niêm phong và 02 (hai) dấu tròn đỏ của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Hội đồng xét xử, xét thấy đây là vật chứng trực tiếp liên quan đến tội phạm là vật thuộc loại nhà nước cấm vận chuyển, tàng trữ, những vật chứng không có giá trị và không sử dụng được nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[11] Đối với vật chứng là: 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím ghi chữ Nokia màu đen, điện thoại cũ, đã qua sử dụng (điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn Đ) và 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím có ghi chữ Xphone màu đỏ, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng (điện thoại thu giữ của Lý Văn G). Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

[12] Về án phí: Các Bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lý Văn G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Từ những phân tích nêu trên, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết vụ án, đề nghị về tội danh, đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với các bị cáo, đề nghị xử lý vật chứng, án phí là hoàn toàn có cơ sở và đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 và các Điều 336, 337 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 3, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy",* bị cáo Lý Văn G phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 01/01/2022).

- Xử phạt bị cáo Lý Văn G 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 01/01/2022).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng)* do

phạm tội mà có trong tổng số tiền 3.170.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Đ; 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím ghi chữ Nokia màu đen, điện thoại cũ, đã qua sử dụng (điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn Đ) và 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím có ghi chữ Xphone màu đỏ, điện thoại cũ đã qua sử dụng (điện thoại thu giữ của Lý Văn G).

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) Phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5", mặt sau phong bì có hai hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham G niêm phong; 01 (một) Phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A6, A7, A8, A9, A10; A11", mặt sau phong bì có hai hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham G niêm phong; 01 (một) mũ vải màu đen loại mũ nồi (mũ thu giữ của Lý Văn G); 01 (một) lọ nước cất NOVOCAIN 3%; 01 (một) Phong bì màu trắng, một mặt phong bì có ghi chữ "Vỏ túi phong bì niêm phong cũ của Nguyễn Văn Đ", một mặt có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham G niêm phong và 05 (năm) dấu tròn đỏ của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang; 01 (một) Phong bì màu trắng có viền màu xanh đỏ trắng, một mặt phong bì có ghi chữ "Vỏ túi phong bì niêm phong cũ của Lý Văn G", một mặt có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham G niêm phong và 02 (hai) dấu tròn đỏ của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ: số tiền mặt đã thu giữ còn lại là 2.370.000đ *(hai triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng)*. Trả lại cho bị cáo Lý Văn G số tiền mặt đã thu giữ là 1.581.000 đồng (*một triệu năm trăm tám mươi mốt nghìn đồng).*

(Tình trạng vật chứng như biên bản Go, nhận tài liệu, vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 18/4/2022).

4. Về án phí: Các Bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lý Văn G, mỗi bị cáo phải chịu số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng).*

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà Gng;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Kim Ngọc;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

- UBND xã Vô Điếm;
- Những người tham G tố tụng;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Nhung